



**CÔNG TY CỔ PHẦN FRECO VIỆT NAM (FRECO VIETNAM CORPORATION)**

Trụ sở chính (Headquarter): Số 2823 tòa C2 D'capitale đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại (Tel): (84-24) 3351 6789

Fax: (84-24) 3215 1628

Website: freco.com.vn

Email: info@freco.com.vn

Số: 02/2026/CBTT

Thành phố Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2026

No. 02/2026/CBTT

Ha Noi City, 28 Jan, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ**

**ORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)**

To: *State Securities Commission of Vietnam*

*Ha Noi Stock Exchange (HNX)*



**1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN FRECO VIỆT NAM**

*Name of organization: FRECO VIETNAM CORPORATION*

Mã chứng khoán: TAB

*Stock code: TAB*

Địa chỉ: Số 2823 tòa C2 D'capitale đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

*Address: No 2823 C2 D'Capitale Building, Tran Duy Hung Street, Yen Hoa Ward, Ha Noi City, Viet Nam.*

Điện thoại liên hệ/Tel: (84-24) 3351 6789

Fax: (84-24) 3215 1628

Website: freco.com.vn

Email: info@freco.com.vn

**2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:**

Công ty Cổ phần Freco Việt Nam công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025/*Freco Vietnam Corporation discloses Corporate governance report 2025*

**3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/01/2026 tại đường dẫn <https://freco.com.vn>. /This information was disclosed on the Company's website on 28 Jan 2026 at <https://freco.com.vn>.**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. / *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

*Nội dung dịch sang Tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung Tiếng Việt. Trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung Tiếng Việt và nội dung Tiếng Anh, nội dung Tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng/ The translation is for information purpose only and is not a substitute for the official policy. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.*

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

- Báo cáo quản trị công ty năm 2025/ Corporate governance report 2025

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

*Person authorized to disclose information*



**ĐẶNG TIẾN SỸ**



*Nội dung dịch sang Tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung Tiếng Việt. Trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung Tiếng Việt và nội dung Tiếng Anh, nội dung Tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng/ The translation is for information purpose only and is not a substitute for the official policy. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.*

Số: 01/2026/BCQT-FRECO

Thành phố Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN FRECO VIỆT NAM
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 2823 tòa C2 D'capitale đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (84-24) 3351 6789 Fax: (84-24) 3215 1628
- Website: freco.com.vn Email: info@freco.com.vn
- Vốn điều lệ: 65.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: TAB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Công ty Cổ phần Freco Việt Nam đã thực hiện theo quy định hiện hành.

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| STT | Số nghị quyết/<br>quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----|------------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 01/2025/NQ-<br>ĐHĐCĐ-FRECO   | 19/04/2025 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo số 01/BC-HĐQT về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025;</li><li>- Thông qua Báo cáo số 02/BC-UBKT về hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2024;</li><li>- Thông qua Tờ trình số 01/2025/TTr-HĐQT về việc Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;</li><li>- Thông qua Tờ trình số 02/2025/TTr-HĐQT về việc Thông qua phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024;</li><li>- Thông qua Tờ trình số 03/2025/TTr-HĐQT về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;</li><li>- Thông qua Tờ trình số 04/2025/TTr-HĐQT về việc Báo cáo tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2024 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025;</li><li>- Thông qua Tờ trình số 05/2025/TTr-HĐQT về việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ công ty;</li></ul> |

| STT | Số nghị quyết/<br>quyết định | Ngày | Nội dung                                                                                                            |
|-----|------------------------------|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                              |      | - Thông qua Tờ trình số 06/2025/TTr-HĐQT về việc Tiếp tục thực hiện phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng; |

## II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT"):

| STT | Thành viên HĐQT      | Chức vụ<br>(Thành viên HĐQT độc lập, Thành viên HĐQT không điều hành)                                                     | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập |                 |
|-----|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                      |                                                                                                                           | Ngày bổ nhiệm                                          | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ông Nguyễn Việt Hưng | Chủ tịch HĐQT                                                                                                             | 29/10/2023                                             | 25/11/2025      |
|     |                      | Thành viên HĐQT                                                                                                           | 29/10/2023                                             |                 |
| 2   | Ông Phan Văn Hùng    | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc                                                                                        | 29/10/2023                                             | 25/11/2025      |
|     |                      | Chủ tịch HĐQT                                                                                                             | 25/11/2025                                             |                 |
| 3   | Ông Đặng Tiến Sỹ     | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc kiêm Người phụ trách Quản trị Công ty kiêm người được Ủy quyền công bố thông tin   | 29/10/2023                                             |                 |
|     |                      | Thành viên HĐQT kiêm Quyền Tổng Giám đốc kiêm Người phụ trách Quản trị Công ty kiêm người được Ủy quyền công bố thông tin | 25/11/2025                                             |                 |
| 4   | Ông Nguyễn Anh Tuấn  | Thành viên HĐQT độc lập, Thành viên HĐQT không điều hành                                                                  | 29/10/2023                                             |                 |
| 5   | Bà Trần Thị Việt Anh | Thành viên HĐQT không điều hành                                                                                           | 29/10/2023                                             |                 |

### 2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

| STT | Thành viên HĐQT      | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Phan Văn Hùng    | 10/10                    | 100%              |                         |
| 2   | Ông Đặng Tiến Sỹ     | 10/10                    | 100%              |                         |
| 3   | Ông Nguyễn Anh Tuấn  | 10/10                    | 100%              |                         |
| 4   | Bà Trần Thị Việt Anh | 10/10                    | 100%              |                         |
| 5   | Ông Nguyễn Việt Hưng | 10/10                    | 100%              |                         |

### 3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

- Hội đồng quản trị giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị;
- Kiểm tra và giám sát tình hình hoạt động, tình hình tài chính Công ty và đưa ra các ý kiến phù hợp;
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Luật Chứng khoán;
- Giám sát việc thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ, công bố thông tin bất thường đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các Sở Giao dịch Chứng khoán (nếu có) theo quy định của pháp luật;
- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp quan trọng của Ban Tổng Giám đốc.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Ủy ban kiểm toán đã tổ chức họp định kỳ 02 lần trong năm 2025.

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

| STT | Số nghị quyết/<br>quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                     | Tỷ lệ thông<br>qua |
|-----|------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 1   | 01/2025/NQ-HĐQT-<br>FRECO    | 12/02/2025 | Thông qua việc miễn nhiệm chức danh<br>Thư ký công ty kiêm người phụ trách quản<br>trị công ty kiêm người được ủy quyền công<br>bố thông tin | 100%               |
| 2   | 02/2025/NQ-HĐQT-<br>FRECO    | 06/03/2025 | Thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ<br>đông thường niên năm 2025.                                                                       | 100%               |
| 3   | 03/2025/NQ-HĐQT-<br>FRECO    | 08/4/2025  | Thông qua việc nhượng bán tài sản trên đất<br>và quyền sử dụng đất tại số 53 phố Dịch<br>Vọng, thành phố Hà Nội                              | 100%               |
| 4   | 04/2025/NQ-HĐQT-<br>FRECO    | 17/4/2025  | Thông qua việc rút lại 02 Tờ trình xin ý kiến<br>tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm<br>2025.                                           | 100%               |
| 5   | 05/2025/NQ-HĐQT-<br>FRECO    | 19/5/2025  | Phê duyệt quan hệ vay vốn tại Ngân hàng<br>TNHH Indovina – Chi nhánh Hà Nội                                                                  | 100%               |
| 6   | 06/2025/NQ-HĐQT-<br>FRECO    | 10/10/2025 | Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán<br>Báo cáo tài chính năm 2025 là Công ty<br>TNHH kiểm toán An Việt                                  | 100%               |
| 7   | 07/2025/NQ-HĐQT-<br>FRECO    | 25/11/2025 | Về việc miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT<br>đối với ông Nguyễn Việt Hưng từ ngày<br>25/12/2025.                                              | 100%               |
| 8   | 08/2025/NQ-HĐQT-<br>FRECO    | 25/11/2025 | Về việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc<br>đối với ông Phan Văn Hùng để nhận nhiệm<br>vụ mới từ ngày 25/12/2025.                            | 100%               |
| 9   | 09/2025/NQ-HĐQT-<br>FRECO    | 25/11/2025 | Về việc bầu ông Phan Văn Hùng giữ chức vụ<br>Chủ tịch Hội đồng quản trị từ ngày<br>25/12/2025.                                               | 100%               |

| STT | Số nghị quyết/<br>quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                        | Tỷ lệ thông<br>qua |
|-----|------------------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 10  | 10/2025/NQ-HĐQT-<br>FRECO    | 25/11/2025 | Về việc giao ông Đặng Tiến Sỹ – Phó Tổng Giám đốc giữ chức vụ Quyền Tổng Giám đốc từ ngày 25/12/2025.           | 100%               |
| 11  | 11/2025/NQ-HĐQT-<br>FRECO    | 27/11/2025 | Về việc thay đổi người đại diện theo Pháp luật                                                                  | 100%               |
| 12  | 12/2025/NQ-HĐQT-<br>FRECO    | 04/12/2025 | Về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Thành Quang – Giám đốc Kinh doanh giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ ngày 04/12/2025. | 100%               |
| 13  | 13/2025/NQ-HĐQT-<br>FRECO    | 16/12/2025 | Thông qua chủ trương nhận chuyển nhượng 35% vốn góp tại Công ty TNHH Huệ Minh                                   | 100%               |

### III. ỦY BAN KIỂM TOÁN:

#### 1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán

| STT | Thành viên<br>ủy ban kiểm toán | Chức vụ                        | Ngày bắt đầu/không còn là<br>thành viên ủy ban kiểm toán | Trình độ<br>chuyên môn         |
|-----|--------------------------------|--------------------------------|----------------------------------------------------------|--------------------------------|
| 1   | Nguyễn Anh Tuấn                | Chủ tịch<br>Ủy ban kiểm toán   | Bổ nhiệm từ ngày 26/03/2024                              | Thạc sĩ Quản trị<br>kinh doanh |
| 2   | Trần Thị Việt Anh              | Thành viên Ủy<br>ban kiểm toán | Bổ nhiệm từ ngày 26/03/2024                              | Cử nhân Kinh tế<br>đối ngoại   |

#### 2. Cuộc họp của Ủy Ban Kiểm toán

| STT | Thành viên<br>ủy ban kiểm toán | Số buổi họp<br>tham dự | Tỷ lệ<br>tham dự họp | Tỷ lệ<br>biểu quyết | Lý do<br>không tham dự họp |
|-----|--------------------------------|------------------------|----------------------|---------------------|----------------------------|
| 1   | Nguyễn Anh Tuấn                | 2/2                    | 100%                 | 100%                |                            |
| 2   | Trần Thị Việt Anh              | 2/2                    | 100%                 | 100%                |                            |

#### 3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ủy ban kiểm toán đã thực hiện việc giám sát, kiểm soát các hoạt động của Công ty theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Theo dõi tình hình công nợ phải thu, phải trả, tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước.

#### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ủy ban kiểm toán trực tiếp giám sát công việc của Ban Tổng Giám đốc và thảo luận trực tiếp với Ban Tổng Giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ủy ban kiểm toán trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty khi có yêu cầu;

- Ủy ban kiểm toán phối hợp chặt chẽ với thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cấp quản lý khi thực hiện chức năng của Ủy ban.

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không có.

#### IV. BAN ĐIỀU HÀNH

| STT | Thành viên<br>ban điều hành            | Ngày tháng<br>năm sinh | Trình độ chuyên<br>môn | Ngày bổ nhiệm/miễn<br>nhiệm thành viên<br>ban điều hành            |
|-----|----------------------------------------|------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------|
| 1   | Phan Văn Hùng - Tổng Giám đốc          | 04/11/1983             | Cử nhân khoa học       | Bổ nhiệm từ ngày<br>07/09/2023<br>Miễn nhiệm từ ngày<br>25/11/2025 |
| 2   | Đặng Tiến Sỹ - Phó Tổng Giám đốc       | 11/07/1981             | Kỹ sư xây dựng         | Bổ nhiệm từ ngày<br>01/04/2024                                     |
|     | Đặng Tiến Sỹ - Quyền Tổng Giám đốc     |                        |                        | Bổ nhiệm ngày<br>25/11/2025                                        |
| 3   | Nguyễn Thành Quang - Phó Tổng Giám đốc | 14/12/1983             | Kỹ sư xây dựng         | Bổ nhiệm từ ngày<br>25/11/2025                                     |

#### V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

| STT | Họ và tên        | Ngày tháng<br>năm sinh | Trình độ chuyên<br>môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm       |
|-----|------------------|------------------------|----------------------------------|--------------------------------|
| 1   | Nguyễn Văn Quang | 26/5/1990              | Thạc sĩ Quản lý kinh tế          | Bổ nhiệm từ ngày<br>19/01/2024 |

#### VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc, Thư ký công ty đã tham gia 01 khóa đào tạo về quản trị công ty do Ủy ban chứng khoán tổ chức vào tháng 4/2025 tại Hà Nội.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

| STT | Tên tổ chức/<br>cá nhân | Tài<br>khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại<br>công ty<br>(nếu có)                                                                                                | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi<br>cấp NSH              | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                     | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn là<br>người có<br>liên quan | Lý do | Mối quan hệ<br>liên quan<br>với công ty |
|-----|-------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------|
| 1   | Phan Văn Hùng           |                                                         | Chủ tịch HĐQT                                                                                                                     | Nơi cấp: Cục<br>CSQLHC về TTXH                      |                                                              | 29/10/2023                                       |                                                    |       | Người nội bộ                            |
| 2   | Đặng Tiến Sỹ            |                                                         | Thành viên HĐQT<br>kiểm Quyền Tổng<br>Giám đốc kiêm<br>người quản trị<br>công ty kiêm người<br>được ủy quyền<br>công bố thông tin | Nơi cấp: Cục<br>CSQLHC về TTXH                      |                                                              | 29/10/2023                                       |                                                    |       | Người nội bộ                            |
| 3   | Nguyễn Anh Tuấn         |                                                         | Thành viên HĐQT<br>kiểm Chủ tịch Ủy<br>ban kiểm toán                                                                              | Nơi cấp: Cục<br>CSQLHC về TTXH                      | Phường Thanh Xuân,<br>TP Hà Nội                              | 29/10/2023                                       |                                                    |       | Người nội bộ                            |
| 4   | Trần Thị Việt Anh       |                                                         | Thành viên HĐQT<br>kiểm thành viên Ủy<br>ban kiểm toán                                                                            | Nơi cấp: Cục<br>CSQLHC về TTXH                      | 46/25A Nguyễn Cửu<br>Vân, Phường Gia<br>Định, TP Hồ Chí Minh | 29/10/2023                                       |                                                    |       | Người nội bộ                            |
| 5   | Nguyễn Việt Hưng        |                                                         | Thành viên HĐQT                                                                                                                   | Nơi cấp: Cục CS<br>ĐKQL Cư trú và DLQG về dân<br>cư | P507-L2 số 33 Láng<br>Hạ, Phường Láng, TP<br>Hà Nội          | 25/09/2015                                       |                                                    |       | Người nội bộ                            |
| 6   | Nguyễn Thành<br>Quang   |                                                         | Phó Tổng Giám đốc                                                                                                                 | Nơi cấp: Cục<br>CSQLHC về TTXH                      | Phường Thành Vinh<br>tỉnh Nghệ An                            | 25/11/2025                                       |                                                    |       | Người nội bộ                            |

| STT | Tên tổ chức/<br>cá nhân          | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại<br>công ty<br>(nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi<br>cấp NSH                                  | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                                             | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn là<br>người có<br>liên quan | Lý do | Mối quan hệ<br>liên quan<br>với công ty |
|-----|----------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------|
| 7   | Nguyễn Văn Quang                 |                                                      | Kế toán trưởng                     | (<br>Nơi cấp: Cục CS<br>ĐKQL cư trú và DLQG về dân<br>cư                | Nhà số 1, ngách 31/58<br>đường Thanh Bình,<br>phường Hà Đông, Hà<br>Nội              | 12/06/2024                                       |                                                    |       | Người nội bộ                            |
| 8   | Công ty CP<br>VinaSolar Việt Nam |                                                      |                                    | 0109336255 cấp ngày<br>08/9/2020, Nơi cấp: Phòng<br>ĐKKD Sở KHĐT Hà nội | Tầng 5, tòa N02,<br>GoldSeason 47<br>Nguyễn Tuấn,<br>Phường Thanh Xuân,<br>TP Hà Nội | 26/6/2024                                        |                                                    |       | Công ty liên<br>kết                     |
| 9   | Công ty CP Solar<br>Đồng Tháp    |                                                      |                                    | 0109336304 cấp ngày<br>08/9/2020, Nơi cấp: Phòng<br>ĐKKD Sở KHĐT Hà nội | Tầng 5, tòa N02,<br>GoldSeason 47<br>Nguyễn Tuấn,<br>Phường Thanh Xuân,<br>TP Hà Nội | 26/12/2024                                       |                                                    |       | Công ty liên<br>kết                     |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người có liên quan của người nội bộ.

| STT | Tên tổ chức/cá<br>nhân | Mối quan hệ liên<br>quan với công ty | Số Giấy NSH*,<br>ngày cấp, nơi<br>cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm<br>giao dịch với<br>công ty | Số Nghị quyết/ Quyết<br>định của ĐHĐCĐ/<br>HĐQT... thông qua<br>(nếu có, nêu rõ ngày<br>ban hành) | Nội dung, số<br>lượng, tổng giá<br>trị giao dịch/ | Ghi chú |
|-----|------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|---------|
| 1   | Không có               |                                      |                                       |                                          |                                       |                                                                                                   |                                                   |         |

Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành: Không có
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

(Đính kèm theo văn bản này Phụ lục: Danh sách Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ                 | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |        | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|------------------------------------------|---------------------------|--------|----------------------------|-------|----------------------------------------------------|
|     |                           |                                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ  | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |                                                    |
| 1   | Phan Văn Hùng             | Chủ tịch HĐQT                            | 0                         | 0%     | 120.000                    | 1,85% | Mua                                                |
| 2   | Đặng Tiến Sỹ              | Thành viên HĐQT kiêm Quyền Tổng Giám đốc | 0                         | 0%     | 306.700                    | 4,72% | Mua                                                |
| 3   | Nguyễn Việt Hưng          | Thành viên HĐQT                          | 936.000                   | 14,40% | 100.000                    | 1,54% | Bán                                                |

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phan Văn Hùng

11/11/2023

**PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN NGƯỜI NỘI BỘ**  
(Phụ lục đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025)

| STT      | Mã CK      | Tên tổ chức/cá nhân   | Chức vụ                           | Mối quan hệ | Loại hình giấy NSH | Giấy NSH | Ngày cấp |
|----------|------------|-----------------------|-----------------------------------|-------------|--------------------|----------|----------|
| <b>1</b> | <b>TAB</b> | <b>PHAN VĂN HÙNG</b>  | <b>CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> |             | <b>CCCD</b>        |          |          |
| 1.1      | TAB        | Phan Văn Hùng         |                                   | Bố đẻ       | CCCD               |          |          |
| 1.2      | TAB        | Nguyễn Thị Mai        |                                   | Mẹ đẻ       | CCCD               |          |          |
| 1.3      | TAB        | Phan Thị Kim Chi      |                                   | Vợ          | CCCD               |          |          |
| 1.4      | TAB        | Phan Anh Thư          |                                   | Con gái     |                    |          |          |
| 1.5      | TAB        | Phan Anh Kiệt         |                                   | Con trai    |                    |          |          |
| 1.6      | TAB        | Phan Anh Quân         |                                   | Con trai    |                    |          |          |
| 1.7      | TAB        | Phan Thị Thanh Hiền   |                                   | Em gái      | CCCD               |          |          |
| 1.8      | TAB        | Phan Thị Phương Thảo  |                                   | Chị gái     | CCCD               |          |          |
| 1.9      | TAB        | Trần Hòa              |                                   | Em rể       | CCCD               |          |          |
| 1.10     | TAB        | Phan Thanh Văn        |                                   | Bố vợ       | CCCD               |          |          |
| 1.11     | TAB        | Nguyễn Thị Liên       |                                   | Mẹ vợ       | CCCD               |          |          |
| <b>2</b> | <b>TAB</b> | <b>ĐẶNG TIẾN SỸ</b>   | <b>THÀNH VIÊN HĐQT</b>            |             | <b>CCCD</b>        |          |          |
| 2.1      | TAB        | Đặng Thị Phương Thanh |                                   | Vợ          | CCCD               |          |          |
| 2.2      | TAB        | Đặng Tiến Minh        |                                   | Con         |                    |          |          |
| 2.3      | TAB        | Đặng Minh Anh         |                                   | Con         |                    |          |          |
| 2.4      | TAB        | Đặng Anh Khang        |                                   | Con         |                    |          |          |
| 2.5      | TAB        | Đặng Văn Boong        |                                   | Bố đẻ       | CCCD               |          |          |
| 2.6      | TAB        | Phạm Thị Na           |                                   | Mẹ đẻ       | CCCD               |          |          |
| 2.7      | TAB        | Đặng Đình Cánh        |                                   | Bố vợ       | CCCD               |          |          |

11/11/2025 10:50:11 AM

| STT  | Mã CK | Tên tổ chức/cá nhân    | Chức vụ         | Mối quan hệ | Loại hình giấy NSH | Giấy NSH | Ngày cấp |
|------|-------|------------------------|-----------------|-------------|--------------------|----------|----------|
| 2.8  | TAB   | Lê Thị Tam             |                 | Mẹ vợ       | CCCD               |          |          |
| 2.9  | TAB   | Đặng Thị Lê            |                 | Chị gái     | CCCD               |          |          |
| 2.10 | TAB   | Đoàn Văn Hoàn          |                 | Anh rể      | CCCD               |          |          |
| 2.11 | TAB   | Đặng Văn Dũng          |                 | Anh trai    | CCCD               |          |          |
| 2.12 | TAB   | Ngô Thị Xuân           |                 | Chị dâu     | CCCD               |          |          |
| 2.13 | TAB   | Đặng Thị Dịu           |                 | Em gái      | CCCD               |          |          |
| 2.14 | TAB   | Phạm Quang Công        |                 | Em rể       | CCCD               |          |          |
| 3    | TAB   | NGUYỄN ANH TUẤN        | THÀNH VIÊN HĐQT |             | CCCD               |          |          |
| 3.1  | TAB   | Cung Thị Phương Thủy   |                 | Vợ          | CCCD               |          |          |
| 3.2  | TAB   | Nguyễn Ngọc Gia Ngân   |                 | Con gái     | CCCD               |          |          |
| 3.3  | TAB   | Nguyễn Hà Vy           |                 | Con gái     |                    |          |          |
| 3.4  | TAB   | Nguyễn Văn Lương       |                 | Bố đẻ       | CCCD               |          |          |
| 3.5  | TAB   | Hoàng Thị Vân          |                 | Mẹ đẻ       | CCCD               |          |          |
| 3.6  | TAB   | Cung Thế Đăng          |                 | Bố vợ       | CCCD               |          |          |
| 3.7  | TAB   | Nguyễn Hồng Quân       |                 | Mẹ vợ       | CCCD               |          |          |
| 3.8  | TAB   | Nguyễn Thị Việt Phương |                 | Em gái      | CCCD               |          |          |
| 4    | TAB   | TRẦN THỊ VIỆT ANH      | THÀNH VIÊN HĐQT |             | CCCD               |          |          |
| 4.1  | TAB   | Trần Dũng Kháng        |                 | Cha         | CCCD               |          |          |
| 4.2  | TAB   | Phan Thị Kim Thoa      |                 | Mẹ          | CCCD               |          |          |
| 5    | TAB   | NGUYỄN VIỆT HÙNG       | THÀNH VIÊN HĐQT |             | CCCD               |          |          |
| 5.1  | TAB   | Nguyễn Thị Thoi        |                 | Mẹ đẻ       | CCCD               |          |          |
| 5.2  | TAB   | Trần Quốc Sơn          |                 | Bố vợ       | CCCD               |          |          |
| 5.3  | TAB   | Nguyễn Thị Tuyết Lan   |                 | Mẹ vợ       | CCCD               |          |          |

| STT  | Mã CK | Tên tổ chức/cá nhân   | Chức vụ                     | Mối quan hệ | Loại hình giấy NSH | Giấy NSH | Ngày cấp |
|------|-------|-----------------------|-----------------------------|-------------|--------------------|----------|----------|
| 5.4  | TAB   | Trần Quỳnh Hương      |                             | Vợ          | CCCD               |          |          |
| 5.5  | TAB   | Nguyễn Trần Anh       |                             | Con trai    |                    |          |          |
| 5.6  | TAB   | Nguyễn Việt Anh       |                             | Con trai    |                    |          |          |
| 5.7  | TAB   | Nguyễn Thị Huệ Hương  |                             | Em gái      | CCCD               |          |          |
| 5.8  | TAB   | Nguyễn Thị Thanh Hoa  |                             | Em gái      | CCCD               |          |          |
| 5.9  | TAB   | Nguyễn Ngọc Trung     |                             | Em rể       | CCCD               |          |          |
| 5.10 | TAB   | Nguyễn Trường Tam     |                             | Em rể       | CCCD               |          |          |
| 6    | TAB   | NGUYỄN ANH TUẤN       | CHỦ TỊCH ỦY BAN KIỂM TOÁN   |             |                    |          |          |
|      | TAB   | Như Mục 3             |                             |             |                    |          |          |
| 7    | TAB   | TRẦN THỊ VIỆT ANH     | THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN |             |                    |          |          |
|      | TAB   | Như Mục 4             |                             |             |                    |          |          |
| 8    | TAB   | ĐẶNG TIẾN SỸ          | Q. TỔNG GIÁM ĐỐC            |             |                    |          |          |
|      | TAB   | Như Mục 2             |                             |             |                    |          |          |
| 9    | TAB   | NGUYỄN THÀNH QUANG    | PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC           |             | CCCD               |          |          |
| 9.1  | TAB   | Hồ Thị Nga            |                             | Mẹ đẻ       | CCCD               |          |          |
| 9.2  | TAB   | Hoàng Thị Thuý        |                             | Vợ          | CCCD               |          |          |
| 9.3  | TAB   | Nguyễn Hoàng Ngọc Hân |                             | Con gái     |                    |          |          |
| 9.4  | TAB   | Nguyễn Tuệ Nhi        |                             | Con gái     |                    |          |          |
| 9.5  | TAB   | Nguyễn Thành Vinh     |                             | Anh trai    | CCCD               |          |          |
| 9.6  | TAB   | Hoàng Công Hùng       |                             | Bố vợ       | CCCD               |          |          |
| 9.7  | TAB   | Trần Thị Vân          |                             | Mẹ vợ       | CCCD               |          |          |
| 10   | TAB   | NGUYỄN VĂN QUANG      | KẾ TOÁN TRƯỞNG              |             | CCCD               |          |          |
| 10.1 | TAB   | Bùi Huyền Phương      |                             | Vợ          | CCCD               |          |          |
| 10.2 | TAB   | Nguyễn Công Minh Trí  |                             | Con         |                    |          |          |
| 10.3 | TAB   | Bùi Minh Phương       |                             | Anh vợ      | CCCD               |          |          |

| STT  | Mã CK | Tên tổ chức/cá nhân    | Chức vụ | Mối quan hệ | Loại hình giấy NSH | Giấy NSH | Ngày cấp |
|------|-------|------------------------|---------|-------------|--------------------|----------|----------|
| 10.4 | TAB   | Trần Thị Phương Thảo   |         | Chị dâu vợ  | CCCD               |          |          |
| 10.5 | TAB   | Bùi Duy Minh           |         | Bố vợ       | CCCD               |          |          |
| 10.6 | TAB   | Nguyễn Thị Thanh Huyền |         | Mẹ vợ       | CCCD               |          |          |
| 10.7 | TAB   | Nguyễn Thị Dầu         |         | Mẹ đẻ       | CCCD               |          |          |
| 10.8 | TAB   | Nguyễn Công Quý        |         | Anh trai    | CCCD               |          |          |
| 10.9 | TAB   | Nguyễn Thị Thu Trang   |         | Chị dâu     | CCCD               |          |          |

